

Số: 01/2022/QĐST-HNGĐ

Án Thi, ngày 06 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 163/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1988

Bị đơn: Chị Ngô Thị H, sinh năm 1988

Đều trú tại: Gia Cốc, Quang Vinh, Ân Thi, Hưng Yên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu Lê Đức Phúc, sinh năm 2009 và cháu Lê Đức Đại Lộc, sinh năm 2015

Người đại diện cho cháu Phúc: Chị H

Người đại diện cho cháu Lộc: Anh T

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55;81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/12/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/12/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn T và chị Ngô Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng:* Anh Lê Văn T và chị Ngô Thị H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Vợ chồng có 02 con chung Lê Đức Phúc, sinh ngày 25/02/2009 và Lê Đức Đại Lộc, sinh ngày 27/5/2015. Vợ chồng tự nguyện thỏa thuận, thống nhất với nhau mỗi người nuôi một con chung, cụ thể anh T nuôi cháu Lộc, chị H nuôi cháu Phúc đến tuổi thành niên, không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ai, hai bên có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, công nợ, công sức:* Anh T, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí DSST (được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0003027 ngày 23/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ân Thi). Hoàn trả anh T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã Quang Vinh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu HS.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI
THẨM PHÁN**

Phạm Bá H